

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

1. Dự án:

- Tên dự án: Dự án thành phần 2: Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1)

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

- Loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cấp công trình:

+ Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp đặc biệt: Nhà trạm bơm, bể hút, bể xả, cống lấy nước, cống xả qua đê, kênh lấy nước, kênh xả;

+ Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (đê điều) cấp đặc biệt: Hoàn trả đoạn đê qua khu đầu mối; hoành triệt cống Liên Mạc;

+ Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp I: Cống điều tiết; Cống quay đầu tưới; Kênh dẫn từ sông Nhuệ vào bể hút trạm bơm; hoàn trả kênh tưới trạm bơm Liên Mạc;

+ Công trình dân dụng cấp III: Nhà quản lý; Cấp IV: Nhà kho, nhà bảo vệ;

+ Công trình giao thông cấp III: Đường giao thông hai bên bờ kênh;

+ Công trình giao thông cấp IV: Cầu qua kênh;

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp IV: Cống; tường rào; sân bãi; cây xanh chiếu sáng thuộc khu đầu mối;

+ Công trình công nghiệp cấp IV: Đường dây và trạm biến áp.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Thành phố

2. Quy mô xây dựng:

* Các thông số kỹ thuật chính:

+ Diện tích phục vụ tiêu: $Stiêu=9.200ha$.

+ Mức đảm bảo tiêu: $P_{tiêu}=90\%$

+ Tần suất kiểm tra tiêu: PKT tiêu=5%

+ Mức đảm bảo tưới, cấp nguồn: $P_{tưới}=85\%$.

+ Tần suất mực nước sông min kiểm tra (khai thác khi tưới): PKT tưới=90%

+ Lưu lượng thiết kế trạm bơm: $Q=70 m^3/s$.

* Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1), gồm các hạng mục:

- Nhà trạm bơm (hạng mục công trình tưới, tiêu kết hợp) đầu tư với công suất 70m³/s (công suất bơm tưới đủ theo quy hoạch; công suất bơm tiêu đầu tư giai đoạn 1 là 70m³/s trong tổng công suất theo quy hoạch là 170m³/s).

- Hạng mục tưới 70m³/s:

+ Xây dựng kênh và cống lấy nước Liên Mạc thiết kế 70m³/s.

+ Xây dựng kênh dẫn nước từ bể xả vào kênh dẫn cống Liên Mạc mới đến cống Miệng Hồ (sau cống điều tiết).

- Hạng mục tiêu:

+ Các hạng mục đầu tư công suất 170m³/s: Bể hút, cống xả qua đê, kênh xả ra sông Hồng; cống điều tiết ở hạ lưu cống lấy nước Liên Mạc; Kênh dẫn từ sông Nhuệ (tại vị trí cạnh cống Miệng Hồ) và bể hút trạm bơm.

+ Các hạng mục đầu tư công suất 70m³/s (đầu tư giai đoạn 1): Nhà trạm bơm Liên Mạc (kết hợp tưới, tiêu), bể xả giai đoạn 1; mua sắm, lắp đặt các thiết bị cơ khí của trạm bơm; Xây dựng hệ thống điện trung thế, hạ thế, trạm biến áp và thiết bị điện của máy bơm.

- Các hạng mục khác: Xây dựng 01 cầu qua kênh dẫn, tải trọng HL93, mặt cầu rộng 20m; Hoàn thiện kênh dẫn cửa vào cống Liên Mạc 1; Xây nhà quản lý công trình, sân, cổng, tường rào và hệ thống chiếu sáng; Hoàn trả các công trình hạ tầng và các công trình liên quan.

3. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 26 - Bảo hiểm xây dựng công trình.

- Giá trị dự toán gói thầu (bao gồm thuế GTGT là 10%) : 13.472.744.000 đồng. Việc giảm thuế GTGT theo quy định của Chính phủ sẽ được thực hiện trên cơ sở thực hiện và khối lượng thực tế được nghiệm thu.

- Nội dung gói thầu: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm xây dựng công trình (Bảo hiểm trong quá trình thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị công trình) - Dự án thành phần 2: Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1).

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Theo tỷ lệ phần trăm

- Thời gian bảo hiểm: Theo thời gian thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị (dự kiến 1500 ngày)

II. Phạm vi bảo hiểm

Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện trách nhiệm bồi thường cho các tổn thất của công trình trong thời gian xây dựng phát sinh từ mọi rủi ro, trừ các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ

III. Các yêu cầu về bảo hiểm

Điều khoản	Nội dung yêu cầu
Loại hình bảo hiểm	Bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng
Người được bảo hiểm	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội - Các nhà thầu và các bên khác có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong dự án được mua bảo hiểm
Thời hạn bảo hiểm	Theo thời gian thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị (dự kiến 1500 ngày) Trong trường hợp thời hạn hoàn thành, nghiệm thu công trình xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình kéo dài quá thời hạn bảo hiểm nêu tại Điểm này, Bên mua bảo hiểm sẽ thông báo cho Bên bảo hiểm bằng văn bản và Bên bảo hiểm sẽ gia hạn thời gian bảo hiểm theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm. Khi đó, thời hạn bảo hiểm tự động kéo dài theo thông báo của Bên mua bảo hiểm mà bên bảo hiểm không được tính bổ sung thêm bất kỳ phí bảo hiểm nào.
Trách nhiệm bảo hiểm	Trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm bắt đầu từ lúc khởi công công trình.
Đối tượng bảo hiểm	Bảo hiểm cho mọi rủi ro, tổn thất bất ngờ hoặc không lường trước được đối với tất cả các tổn thất của công trình trong thời gian thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình
Địa điểm bảo hiểm	tại Phường Thượng Cát và phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội.
Nguyên tắc bồi thường bảo hiểm	Theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ và sẽ được quy định cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.

<p>Giá trị bảo hiểm</p>	<p>Tổng giá trị: 2.626.741.244.000 đồng (đã bao gồm thuế VAT 10%); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 1.855.589.397.000 đồng - Công trình Dân dụng, hạ tầng kỹ thuật: 40.544.570.000 đồng - Công trình Giao thông: 129.426.791.000đồng - Hệ thống điện trung thế: 40.878.514.000đồng - Cung cấp, lắp đặt máy bơm, thiết bị cơ khí; cung cấp, lắp đặt hệ thống điện trung, hạ thế và MBA: 560.301.972.000đồng
<p>Điều kiện bảo hiểm</p>	<p>Theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ và sẽ được quy định cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.</p>
<p>Điều khoản khác, giới hạn trách nhiệm và các điều khoản bổ sung (ĐKBS)</p>	<p>Do nhà thầu đề xuất phù hợp với phạm vi, yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.</p> <p>Tuân thủ Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022, Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 09 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Quy tắc bảo hiểm mọi rủi ro trong hoạt động đầu tư xây dựng do Bên bảo hiểm ban hành.</p>

	Các ĐKBS, nội dung chi tiết của từng điều khoản và giới hạn trách nhiệm của các ĐKBS do Nhà thầu tự đề xuất miễn là đảm bảo không gây bất lợi cho Chủ đầu tư, người được bảo hiểm không phải trả cho bên bảo hiểm bất kỳ một khoản phí bổ sung nào khác cho các ĐKBS. Trường hợp nhà thầu đề xuất thêm ĐKBS phải kèm theo nội dung diễn giải chi tiết của từng điều khoản và giới hạn trách nhiệm của các ĐKBS.
Mức khấu trừ	Theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ và sẽ được xem xét cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.

Các nội dung khác được quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 09 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng và căn cứ vào năng lực kinh nghiệm của nhà thầu để đề xuất giá dịch vụ phù hợp.

IV. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

V. Yêu cầu khác:

Trường hợp các E-HSDT được xếp hạng ngang nhau và sau khi xét ưu tiên theo quy định tại Mục 28.3 E-CDNT thuộc chương I của E-HSMT mà vẫn có nhà thầu xếp hạng ngang nhau thì ưu tiên xếp hạng cao hơn cho các nhà thầu như sau:

Ưu tiên: Đề xuất mức tạm ứng bồi thường lớn nhất.

